TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 10/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Thư ký Tòa án: Bà Vũ Thị Thanh Tâm- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộcia Lộc tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 19/01/2023, thông báo mở lại phiên tòa, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1988; tại Gia Lộc, Hải Dương. Nơi ĐKHKTT: Khu dân cư N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Nơi ở hiện tại: Thôn Phạm Trung, xã Toàn Thắng, huyện G, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị V. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba; chồng: Nguyễn Xuân H, bị cáo có 3 con.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2022 đến ngày 03/11/2022, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

Những người tham gia tố tụng khác:

- *Người làm chứng*:

+ Ông Nguyễn Đức X, sinh năm 1958.

+ Anh Phạm Trung Y, sinh năm 1982.

+ Anh Phan Văn Z, sinh năm 1991.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị H làm đại lý bán vé xổ số cho công ty

trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Hải Dương từ năm 2018. Tuy nhiên việc bán vé số không ổn định, thu nhập thấp nên H đã nẩy sinh ý định bán số lô, số đề kiếm lời. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/10/2022, tại điểm chờ xe buýt ven đường Quốc lộ 38B thuộc khu dân cư N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Phan Văn Z, các số lô 12, 21, 58, 48, 84, 49, 94, 47, 24, 42, 67, 76 mỗi số lô là 10 điểm, các số đề 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39 mỗi số đề là 10.000đồng, tổng số lô, số đề H bán cho Z tương ứng số tiền 2.500.000đồng. Bán cho Phạm Trung Y các số lô 65, 56, 34, 43 mỗi số lô là 20 điểm; số lô 89 là 30 điểm; số lô 98 bán hai lần, một lần 10 điểm, một lần 05 điểm, tổng 15 điểm; số lô 33 là 10 điểm, tổng số lô H bán cho Y tương ứng 2.700.000đ. Như vậy, tổng số tiền H bán cho Z và Y là 5.200.000đ thì bị phát hiện bắt quả tang có sự chứng kiến của ông Nguyễn Đức Tuấn. Thu giữ vật chứng gồm: 01 quyển sổ bìa màu xanh kích thước 10,5 x 7cm, bên trong có 03 tờ giấy trắng, trên các tờ giấy trắng này có ghi các ký hiệu, số lô, số đề mà H đã bán cho Z, Y (có chữ ký xác nhận giao nộp của H); 01 bút bi vỏ màu xanh, mực màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long; 01 tờ giấy than kích thước 7,5 x 10,2cm, 01 bàn inox gắn tấm bạt màu đỏ, trên tấm bạt có dòng chữ "Đại lý bán vé xổ số", số tiền 5.200.000 đồng là tiền H bán số lô, số đề cho Z và Y; 01 tờ giấy trắng kích thước 10,5 x 7cm, có ghi các ký hiệu, số lô, số đề được in qua giấy than (có chữ ký xác nhận giao nộp của Z); 02 tờ giấy trắng kích thước 10,5 x 7cm, có ghi các ký hiệu, số lô, số đề được in qua giấy than (có chữ ký xác nhận giao nộp của Y).

Kết luận giám định số 247/KLGĐ ngày 07/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương đã kết luận: Chữ viết, chữ số trên quyển sổ bìa màu xanh (ký hiệu A) với chữ viết, chữ số của Nguyễn Thị H trên các mẫu so sánh (ký hiệu M1 đến M7) là do cùng một người viết ra.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/VKS-HS ngày 05/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Thị H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thừa nhận hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Phan Văn Z và Phạm Trung Y, tổng số tiền H đánh bạc với Z và Y là: 2.500.000 đồng + 2.700.000 đồng = 5.200.000 đồng. Bị cáo khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo là đúng; không có ý kiến tranh luận hay khiếu nại về các quyết định và kết luận giám định.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX: Tuyên bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 16 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b, c khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.200.000đ; tịch thu tiêu hủy 01 quyển sổ bìa màu xanh kích thước (10,5x7) cm bên trong có 03 tờ giấy trắng, trên các tờ giấy trắng này có các chữ, số được viết bằng bút mực xanh (có chữ kí xác nhận giao nộp của H); 01 tờ giấy trắng kích thước (10,5x7) cm, bên trên có các chữ, số được in qua giấy than, (có chữ kí xác nhận giao nộp của Phan Văn Z); 02 tờ giấy trắng kích thước (10,5x7) cm, bên trên có các chữ, số được in qua giấy than (có chữ kí xác nhận giao nộp của Phạm Trung Y) hiện đang được quản lý trong hồ sơ vụ án; 01 bút bi vỏ màu xanh, mực màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long, 01 tờ giấy than kích thước (7,5x10,2) cm, 01 bàn inox gắn tấm bạt màu đỏ, trên tấm bạt có dòng chữ "Đại lý bán vé xổ số".

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều Z pháp.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng tại cơ qua điều tra; phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/10/2022, tại điểm chờ xe buýt ven đường Quốc lộ 38B thuộc khu dân cư N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị H đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho

anh Phan Văn Z với số tiền 2.500.000 đồng và bán số lô cho anh Phạm Trung Y với số tiền là 2.700.000 đồng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 5.200.000 đồng.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Do đó cần phải áp dụng hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân, các Y tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án tiền sự, là người lao động thuần túy nên xác định là người có nhân thân tốt. Bị cáo không phải chịu Y tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, phạm tội lần đầu thuộc Trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng Y tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo có nhiều Y tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo là phụ nữ do đó không cần thiết áp dụng hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng và chấp hành pháp luật, phù hợp với quy định tại các Điều 36, 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và quan điểm đề xuất của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc.

[5] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, có mức thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 5.200.000đ là tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 quyển sổ bìa màu xanh kích thước (10,5x7) cm bên trong có 03 tờ giấy trắng, trên các tờ giấy trắng này có các chữ, số được viết bằng bút mực xanh (có chữ kí xác nhận giao nộp của H); 01 tờ giấy trắng kích thước (10,5x7) cm, bên trên có các chữ, số được in qua giấy than (có chữ kí xác nhận giao nộp của Phan Văn Z); 02 tờ giấy trắng kích thước (10,5x7) cm, bên trên có các chữ, số được in qua giấy than (có chữ kí xác nhận giao nộp của Phạm Trung Y) là chứng cứ chứng minh tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G

đã đánh bút lục lưu hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định tố tụng về thu thập chứng cứ.

- 01 bút bi vỏ màu xanh, mực màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long, 01 tờ giấy than kích thước (7,5x10,2)cm xác định là công cụ bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng, HĐXX tịch thu cho tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 bàn inox gắn tấm bạt màu đỏ, trên tấm bạt có dòng chữ "Đại lý bán vé xổ số" không liên quan đến hành vi phạm tội, HĐXX trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Các vấn đề khác: Đối với Phan Văn Z, Phạm Trung Y là những người đã mua số lô, số đề của bị cáo H số tiền sử dụng để đánh bạc của mỗi người đều dưới 5.000.000 đồng. Ngày 25/12/2022, Công an huyện G đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 144, 145 đối với Y và Z là phù hợp.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Thị H theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng pháp luật: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội Đánh bạc.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo**, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/3/2023).

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Thị H.

Giao bị cáo Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình Nguyễn Thị H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện G trong việc giám sát giáo dục các bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Thị H phải thực hiện các nghĩa vụ của người được hưởng án treo theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.200.000đ.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bút bi vỏ màu xanh, mực màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long ; 01 tờ giấy than kích thước (7,5x10,2)cm.

Trả lại Nguyễn Thị H 01 bàn inox gắn tấm bạt màu đỏ, trên tấm bạt có dòng chữ "Đại lý bán vé xổ số".

(Tiền và vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm đ khoản 1 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Lan Hưpng phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Cơ quan THAHS Công an huyện.
- Chi cục THADS H. Gia Lộc;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Thắm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thắm